

Phụ lục III
PHÂN CÔNG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2025
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

STT	Danh mục nhiệm vụ	Giải pháp thực hiện	Thời gian hoàn thành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
I	Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số					
1	Xây dựng Kế hoạch kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi trên địa bàn tỉnh và Tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát theo Kế hoạch đã được ban hành.	Kế hoạch kiểm tra, giám sát của Ban chỉ đạo tỉnh về phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06. Yêu cầu có thời gian, nội dung, địa điểm kiểm tra, giám sát cụ thể và Các đoàn kiểm tra, giám sát được tổ chức thực hiện.	Năm 2025	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc khu	
2	Tăng cường trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu các cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong việc triển khai chuyển đổi số. Người đứng đầu chịu trách nhiệm, nêu gương, truyền cảm hứng trong chuyển đổi số của cơ quan, tổ chức, lĩnh vực, địa bàn mình phụ trách.		Thường xuyên	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc khu	Sở Khoa học và Công nghệ	
3	Thường xuyên theo dõi, chỉ đạo và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện tiến độ các chương trình, kế	Thường xuyên theo dõi, chỉ đạo và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực	Thường xuyên	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã,	Sở Khoa học và Công nghệ	

	hoạch, nhiệm vụ chuyển đổi số; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, “điểm nghẽn” trong quá trình triển khai thực hiện và có sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả để tiếp tục đề ra phương hướng, giải pháp triển khai hiệu quả, thực chất.	hiện tiến độ các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ chuyển đổi số; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, “điểm nghẽn” trong quá trình triển khai thực hiện và có sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả để tiếp tục đề ra phương hướng, giải pháp triển khai hiệu quả, thực chất		phường, đặc khu		
4	Đẩy mạnh công tác chỉ đạo, điều hành dựa trên cơ sở dữ liệu thời gian thực, nhất là Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp trên môi trường điện tử theo Quyết định 766/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; các hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số.	Công tác chỉ đạo, điều hành dựa trên cơ sở dữ liệu thời gian thực, nhất là Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp trên môi trường điện tử theo Quyết định 766/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ	Năm 2025	Văn phòng UBND tỉnh	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc khu	
		Các hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số	Năm 2025	Sở, ban, ngành tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ; UBND xã, phường, đặc khu	
5	Đẩy mạnh phong trào thi đua thực hiện chuyển đổi số, nhất là việc cung cấp, sử dụng DVCTT trong các cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức; kịp thời động viên, khen thưởng các sáng kiến hay, cách làm mới, những tấm gương điển hình tiên tiến. Thực hiện	Tham mưu UBND tỉnh Kế hoạch phát động phong trào thi đua chuyển đổi số năm 2025	Năm 2025	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc khu	
		Tham mưu đánh giá cán bộ, công chức, viên chức dựa	Năm 2025	Sở Nội vụ, Văn phòng	Sở, ban, ngành tỉnh;	

	đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo quy định, trong đó có căn cứ trên kết quả thực hiện chuyển đổi số, đặc biệt là việc thực hiện TTHC, cung cấp DVCTT, Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp trên môi trường điện tử theo Quyết định 766/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.	trên kết quả thực hiện chuyển đổi số, đặc biệt là việc thực hiện TTHC, cung cấp DVCTT, Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp trên môi trường điện tử theo Quyết định 766/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ		UBND tỉnh	UBND xã, phường, đặc khu	
II	Thế chế, chính sách số					
6	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các cơ chế chính sách để đáp ứng yêu cầu điều chỉnh các mối quan hệ mới phát sinh trong quá trình chuyển đổi số	Nghiên cứu, triển khai chính sách giảm thời gian xử lý hồ sơ khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến	Năm 2025	Sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu.	Văn phòng UBND tỉnh	
		Tham mưu chính sách hỗ trợ cho cán bộ, công chức làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số	Năm 2025	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính; Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc khu	
		Tham mưu chính sách chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ và các văn bản khác có liên quan	Năm 2025	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính; Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc khu	
7	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật để		Thường xuyên	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã,	

	thúc đẩy chuyển đổi số				phường, đặc khu	
8	Định kỳ sơ kết tình hình thực hiện nghị quyết chuyên đề của cấp uỷ, kế hoạch hành động của cấp chính quyền về chuyển đổi số		Năm 2025	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc khu	Sở Khoa học và Công nghệ	
III	Hạ tầng số					
9	Xây dựng, phát triển hạ tầng số dùng chung, cơ sở dữ liệu tập trung của tỉnh theo mô hình điện toán đám mây đủ năng lực phục vụ chính quyền số tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và yêu cầu bảo đảm an toàn, an ninh mạng. Không hình thành các hệ thống dùng riêng tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trừ các trường hợp đặc biệt có phê duyệt của UBND tỉnh. Kết nối nền tảng điện toán đám mây Chính phủ	Xây dựng kế hoạch triển khai hạ tầng số dùng chung của tỉnh	Năm 2025	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính; Văn phòng UBND tỉnh	
10	Từng bước đầu tư, xây dựng, phát triển hạ tầng băng rộng di động chất lượng cao (4G/5G) trên phạm vi toàn tỉnh; thực hiện chương trình thúc đẩy sử dụng điện thoại thông minh cho người dân; nâng cao tỉ lệ người dân trưởng thành có điện thoại thông minh. Tiếp tục nâng cao và duy trì dung lượng kết nối và chất lượng dịch vụ mạng mạng băng thông rộng; rà soát, phủ sóng ở các vùng trắng, vùng lõm sóng trên địa bàn, bảo	Triển khai Kế hoạch phát triển hạ tầng số trên địa bàn tỉnh	Năm 2025	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc khu; Doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh	

	đảm tốc độ mạng viễn thông di động.					
11	Tiếp tục thực hiện kết nối Internet cáp quang đến tận hộ gia đình, đặc biệt ở khu vực nông thôn, miền núi, biên giới, hải đảo.	Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ làm việc với các doanh nghiệp viễn thông để phối hợp, có kế hoạch phát triển mạng viễn thông hiệu quả và bảo đảm tạo điều kiện thuận lợi phát triển mạng viễn thông tại các khu vực khó khăn; phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ thống kê các khu vực khó khăn chưa kết nối cáp quang để xem xét, đăng ký sử dụng Quỹ Dịch vụ viễn thông công ích Việt Nam để triển khai đường cáp quang đến từng thôn, bản	Năm 2025	Sở Khoa học và Công nghệ	UBND xã, phường, đặc khu; Quỹ Dịch vụ viễn thông công ích Việt Nam; Doanh nghiệp Viễn thông trên địa bàn tỉnh	
12	Tiếp tục duy trì vận hành, khai thác hiệu quả, đảm bảo an toàn trung tâm dữ liệu của tỉnh		Năm 2025	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc khu	
13	Khuyến khích các doanh nghiệp thí điểm và nhân rộng việc xây dựng và phát triển mạng 5G tại tỉnh.	Thí điểm và nhân rộng việc xây dựng và phát triển mạng 5G	Năm 2025	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc khu	

14	Triển khai hướng dẫn và cấp chữ ký số cho người dân để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, đảm bảo giá trị pháp lý của các tài liệu, giấy tờ đã được số hóa (như sổ sức khỏe điện tử, học bạ số,...)		Năm 2025	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc khu; Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ chữ ký số công cộng	
15	Duy trì, nâng cao năng lực, chất lượng dịch vụ và mở rộng kết nối, giám sát, kiểm sát truy cập tập trung của Mạng truyền số liệu chuyên dùng, bảo đảm ổn định, thông suốt, kết nối từ cấp tỉnh đến cấp xã, kết nối các hệ thống thông tin, nền tảng, ứng dụng phục vụ Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số của tỉnh		Năm 2025	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc khu	
IV	Nhân lực số					
16	Tiếp tục duy trì, tăng cường triển khai công tác bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số nói chung, chính quyền số, kinh tế số, an toàn thông tin cho cán bộ công chức, viên chức, người lao động.		Năm 2025	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc khu	
17	Triển khai các hoạt động bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu về kiến trúc; dữ liệu, phân tích dữ liệu; sử dụng dữ liệu hỗ trợ ra quyết định, xây dựng chính sách,	Triển khai các hoạt động bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu về kiến trúc; dữ liệu, phân tích dữ liệu; sử dụng dữ liệu	Năm 2025	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc	

	công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo các cấp; về ATTT; đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ chuyên trách chuyển đổi số, cán bộ phụ trách an toàn thông tin,...	hỗ trợ ra quyết định, xây dựng chính sách, công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo các cấp; đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ chuyên trách chuyển đổi số,...			khu	
		Triển khai các hoạt động bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu về ATTT; đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ chuyên trách, phụ trách an toàn thông tin,...	Năm 2025	Công an tỉnh	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc khu	
18	Triển khai tập huấn kỹ năng số cho người dân, cộng đồng, doanh nghiệp để khai thác sử dụng các nền tảng số, dịch vụ số do chính quyền, tổ chức, doanh nghiệp cung cấp.	- Thiết lập, triển khai hiệu quả hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng. Tổ công nghệ số cộng đồng hướng dẫn người dân các kỹ năng số cơ bản, thiết yếu gồm: Sử dụng dịch vụ công trực tuyến; mua sắm trực tuyến; thanh toán trực tuyến; tự bảo vệ mình trên không gian mạng. Ngoài ra, trong năm 2025, cần hướng dẫn thêm kỹ năng số cơ bản khác như sử dụng nền tảng số đặc thù của địa phương; một số lĩnh vực có thể xem xét tập trung gồm có: du lịch, nông	Năm 2025	UBND xã, phường, đặc khu	Sở Khoa học và Công nghệ	

		nghiệp, giáo dục, y tế. - Triển khai các khóa học kỹ năng số cho người dân và Tổ công nghệ số cộng đồng trên Nền tảng học trực tuyến mở đại trà của Bộ Khoa học và Công nghệ				
19	Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã bố trí bộ phận hoặc đầu mối thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại cơ quan, địa phương		Năm 2025	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc khu	Sở Khoa học và Công nghệ	
20	Kiện toàn tổ chức bộ máy của đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin để tăng cường thực hiện nhiệm vụ, giải pháp mới về chuyển đổi số (theo Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 26/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”).		Năm 2025	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc khu	Sở Khoa học và Công nghệ	
V	Phát triển dữ liệu số					
21	Phát triển cơ sở dữ liệu: Xây dựng Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh trên cơ sở vừa cung cấp dữ liệu phục vụ công tác điều hành, quản lý và dự báo, cũng như	- Xây dựng Kế hoạch Triển khai danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh An Giang. - Tham mưu sửa đổi, bổ	2025 - 2026	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc	

	khai thác trực tiếp để xây dựng các ứng dụng mới; Triển khai xây dựng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành bảo đảm đồng bộ, hiệu quả, tránh trùng lặp, trong đó ưu tiên các lĩnh vực trọng điểm, thế mạnh của tỉnh về nông nghiệp, giáo dục, y tế, du lịch,... thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu với các bộ, ngành, địa phương; thực hiện kiểm kê, kiểm tra, đánh giá dữ liệu; triển khai, cung cấp dữ liệu mở theo quy định tại Nghị định 47/2020/NĐ-CP.	sung danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh (nếu có). - Xây dựng Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh.			khu	
		Triển khai xây dựng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành bảo đảm đồng bộ, hiệu quả, tránh trùng lặp, trong đó ưu tiên các lĩnh vực trọng điểm, thế mạnh của tỉnh về nông nghiệp, giáo dục, y tế, du lịch,...	2025 -2026	Sở, ban, ngành tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	
22	Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) tỉnh được nâng cấp và hoàn thiện phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin trong nội bộ tỉnh; kết nối với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu Quốc gia (NDXP) để liên thông dữ liệu với các hệ thống Hệ thống thông tin do bộ, ngành Trung ương triển khai và chia sẻ, khai thác dữ liệu quốc gia	Nâng cấp và hoàn thiện Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) tỉnh phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin trong nội bộ tỉnh; kết nối với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu Quốc gia (NDXP) để liên thông dữ liệu với các hệ thống Hệ thống thông tin do bộ, ngành Trung ương triển khai và chia sẻ, khai thác dữ liệu quốc gia	Năm 2025	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính; Văn phòng UBND tỉnh	
23	Cập nhật danh mục cơ sở dữ liệu của tỉnh đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương (bao gồm các nội dung: Tên cơ sở dữ liệu; mục đích,	Tham mưu sửa đổi, bổ sung danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh (bao gồm các nội dung: Tên cơ sở dữ liệu;	Năm 2025	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc	

	phạm vi, nội dung của từng cơ sở dữ liệu; cơ chế thu thập, cập nhật, nguồn dữ liệu được thu thập của từng cơ sở dữ liệu; liệt kê các hạng mục dữ liệu bao gồm dữ liệu mở và dữ liệu được chia sẻ).	mục đích, phạm vi, nội dung của từng cơ sở dữ liệu; cơ chế thu thập, cập nhật, nguồn dữ liệu được thu thập của từng cơ sở dữ liệu; liệt kê các hạng mục dữ liệu bao gồm dữ liệu mở và dữ liệu được chia sẻ)			khu	
VI	An toàn thông tin mạng					
24	Triển khai nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ cho các hệ thống thông tin. Các nhóm việc cần triển khai bao gồm: Xây dựng và phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ; Triển khai phương án bảo vệ theo hồ sơ đã được phê duyệt; Thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ; phân đầu đảm bảo 100% hệ thống thông tin được phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin; thực hiện nguyên tắc hệ thống chưa được kết luận bảo đảm an toàn thông tin mạng chưa đưa vào sử dụng.	Xây dựng, trình thẩm định phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ và triển khai phương án bảo vệ theo hồ sơ đã được phê duyệt cho 100% hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý	Năm 2025	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc khu	Sở Khoa học và Công nghệ	
		Tham mưu thẩm định, phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ cho 100% hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý của tỉnh	Năm 2025	Công an tỉnh	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc khu	
		Thực hiện kiểm tra đánh giá định kỳ an toàn thông tin cho hệ thống thông tin theo quy định (tối thiểu 1 lần/2 năm cho hệ thống cấp độ 1, 2; tối thiểu 1 lần/năm cho hệ thống cấp độ 3, 4).	Năm 2025	Công an tỉnh	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc khu	

25	Duy trì và nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình “4 lớp”, đặc biệt là nâng cao năng lực của lớp giám sát, bảo vệ chuyên nghiệp và kết nối, chia sẻ thông tin với hệ thống giám sát quốc gia, phấn đấu đảm bảo mục tiêu 100% hệ thống thông tin của cơ quan, tổ chức được tổ chức bảo đảm an toàn thông tin, thực chất, toàn diện; thực hiện mở rộng phạm vi giám sát, bảo vệ cho 100% hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý. Đối với các hệ thống thông tin cấp độ 3 trở lên, tổ chức giám sát, bảo vệ đầy đủ các lớp: lớp mạng, lớp ứng dụng, lớp cơ sở dữ liệu, lớp thiết bị đầu cuối.		Năm 2025	Công an tỉnh	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc khu	
26	Tổ chức diễn tập thực chiến an toàn thông tin mạng trong năm 2025, trong đó, đảm bảo có tổ chức diễn tập thực chiến cho các hệ thống thông tin cấp độ 3 trở lên; triển khai đánh giá mức độ trưởng thành của đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng và nâng cao năng lực của đội ứng cứu sự cố.	Tổ chức diễn tập thực chiến an toàn thông tin mạng trong năm 2025, trong đó, đảm bảo có tổ chức diễn tập thực chiến cho các hệ thống thông tin cấp độ 3 trở lên	Năm 2025	Công an tỉnh	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc khu	
		Triển khai đánh giá mức độ trưởng thành của đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng và nâng cao năng lực của đội ứng cứu sự cố	Năm 2025	Công an tỉnh	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc khu	
27	Hoàn thiện quy trình, phương án, giải pháp ứng cứu sự cố, sẵn sàng phục hồi nhanh hoạt động của hệ thống thông tin	Xây dựng quy trình, phương án, giải pháp ứng cứu sự cố, sẵn sàng phục hồi nhanh	Năm 2025	Công an tỉnh	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã,	

	khi gặp sự cố, đưa hoạt động của hệ thống thông tin trở lại bình thường tại các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, đưa hoạt động trở lại bình thường trong vòng 24 tiếng hoặc theo yêu cầu nghiệp vụ, đặc biệt là đối với các hệ thống thông tin, nền tảng số phục vụ người dân và doanh nghiệp).	hoạt động của hệ thống thông tin khi gặp sự cố, đưa hoạt động của hệ thống thông tin trở lại bình thường tại các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, đưa hoạt động trở lại bình thường trong vòng 24 tiếng hoặc theo yêu cầu nghiệp vụ, đặc biệt là đối với các hệ thống thông tin, nền tảng số phục vụ người dân và doanh nghiệp).			phường, đặc khu	
28	Định kỳ thực hiện sao lưu dữ liệu ngoại tuyến “offline”. Với chiến lược sao lưu dữ liệu theo nguyên tắc 3-2-1: có ít nhất 03 bản sao dữ liệu, lưu trữ bản sao trên 02 phương tiện lưu trữ khác nhau, với 01 bản sao lưu ngoại tuyến “offline” (sử dụng tape/USB/ổ cứng di động,...). Dữ liệu sao lưu offline phải được tách biệt hoàn toàn, không kết nối mạng, cô lập để phòng chống tấn công leo thang vào hệ thống lưu trữ.		Năm 2025	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc khu	Công an tỉnh	
VII	Chính quyền số					
29	Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, phấn đấu 100% thủ tục hành chính có đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình; 80% hồ sơ được xử lý trực tuyến toàn trình.	Rà soát, tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính để đưa lên mức độ toàn trình	Năm 2025	Văn phòng UBND tỉnh	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc khu	

		Nâng cao tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình đạt tối thiểu 80%	Năm 2025	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc khu	Sở Khoa học và Công nghệ; Văn phòng UBND tỉnh	
30	Thực hiện rà soát, cập nhật, nâng cấp hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến.	Tiếp tục thực hiện rà soát, cập nhật, nâng cấp hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến (nếu có)	Năm 2025	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc khu	
31	Triển khai các giải pháp để định danh và xác thực người dùng dịch vụ công trực tuyến thông suốt, hợp nhất giữa các nền tảng, hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thông qua định danh điện tử VNeID.	Triển khai các giải pháp để định danh và xác thực người dùng dịch vụ công trực tuyến thông suốt, hợp nhất giữa các nền tảng, hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thông qua định danh điện tử VNeID.	Năm 2025	Sở Khoa học và Công nghệ; Công an tỉnh	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc khu	
32	Tập trung thực hiện tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, bảo đảm cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuận lợi, đơn giản hơn thực hiện trực tiếp trên cơ sở số hóa, tái sử dụng dữ liệu, liên thông điện tử.	Hướng dẫn, triển khai tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, bảo đảm cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuận lợi, đơn giản hơn thực hiện trực tiếp trên cơ sở số hóa, tái sử dụng dữ liệu, liên thông điện tử	Năm 2025	Văn phòng UBND tỉnh	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc khu	

33	Phát triển các nền tảng, ứng dụng, dữ liệu số các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của địa phương để đưa các hoạt động chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội lên môi trường số, hỗ trợ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp dựa trên dữ liệu, trực tuyến	Phát triển các nền tảng, ứng dụng, dữ liệu số các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của địa phương để đưa các hoạt động chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội lên môi trường số, hỗ trợ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp dựa trên dữ liệu, trực tuyến. Bao gồm các lĩnh vực ưu tiên chuyển đổi số theo chương trình chuyển đổi số quốc gia, của tỉnh như: y tế, giáo dục, tài chính - ngân hàng, nông nghiệp, giao thông vận tải, logistic, năng lượng, tài nguyên môi trường, sản xuất, lao động việc làm, an sinh xã hội, xuất nhập cảnh, hộ kinh doanh, doanh nghiệp, quản lý di sản, văn hóa,...	Năm 2025	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc khu	Sở Khoa học và Công nghệ	
34	Phát triển, hoàn thiện các hệ thống thông tin báo cáo, hệ thống theo dõi nhiệm vụ; hệ thống thông tin phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của tỉnh, kết nối, tích hợp với các hệ thống do Văn phòng Chính phủ triển khai để phục vụ hoạt động quản lý, điều hành của lãnh đạo Chính phủ, các bộ, ngành, địa		Năm 2025	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc khu	

	phương.					
35	Xây dựng, triển khai các nền tảng, hệ thống, phần mềm theo dõi, quản lý giám sát, đo lường việc triển khai các nhiệm vụ, chương trình, đề án, dự án trong các ngành, lĩnh vực hỗ trợ nâng cao hiệu quả quản lý, thực thi công vụ cho cán bộ, công chức.		Năm 2025	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc khu	
36	Triển khai Trợ lý ảo trong cơ quan nhà nước để hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức nâng cao hiệu quả và năng suất lao động.	Triển khai ứng dụng Nền tảng Trợ lý ảo thuộc 3 nhóm: Trợ lý ảo hỗ trợ công chức, viên chức; Trợ lý ảo hỗ trợ rà soát văn bản quy phạm pháp luật; Trợ lý ảo phục vụ người dân theo lộ trình từ thử nghiệm nội bộ đến thử nghiệm trong phạm vi hẹp và chính thức triển khai rộng rãi.	2025-2026	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc khu	
37	Triển khai Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu cấp tỉnh cung cấp khả năng tổng hợp dữ liệu từ nhiều nguồn, chuẩn hóa dữ liệu, lưu trữ tập trung hình thành kho dữ liệu dùng chung của tỉnh; phân tích, xử lý dữ liệu theo nhu cầu; trình diễn dữ liệu theo nhiều chiều từ đó làm công cụ	Triển khai Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu tập trung cấp tỉnh đáp ứng yêu cầu về chức năng, tính năng kỹ thuật theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ tại Quyết định số 2463/QĐ-	2025-2026	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc khu	

	giúp các cơ quan nhà nước sử dụng, khai thác dữ liệu số một cách có hiệu quả phục vụ công tác chỉ đạo điều hành, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh và phục vụ lợi ích của người dân; tăng cường quản lý công, nâng cao hiệu lực quản trị, hiệu quả điều hành của các cấp chính quyền; thực hiện chỉ đạo, điều hành của cơ quan nhà nước trực tuyến, dựa trên dữ liệu; nâng cao tương tác giữa chính quyền và người dân, doanh nghiệp.	BTTTT ngày 15/12/2023.				
VIII	Kinh tế số và xã hội số					
a)	Kinh tế số					
38	Phát triển doanh nghiệp công nghệ số, đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong doanh nghiệp: Đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án “Khu công nghệ thông tin tập trung”, tạo điều kiện thu hút doanh nghiệp công nghệ thông tin đầu tư, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp công nghệ số; hỗ trợ các doanh nghiệp đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số.	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án “Khu công nghệ thông tin tập trung”, tạo điều kiện thu hút doanh nghiệp công nghệ thông tin đầu tư, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp công nghệ số	2025-2026	Ban Quản lý dự án tỉnh An Giang	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài chính; UBND xã, phường, đặc khu	
39	Phát triển kinh tế số trong lĩnh vực thương mại điện tử: Chuyển đổi mô hình hoạt động của các cửa hàng bán lẻ, cửa hàng tạp hoá và chợ truyền thống;	Chuyển đổi mô hình hoạt động của các cửa hàng bán lẻ, cửa hàng tạp hoá và chợ truyền thống; các làng nghề	Năm 2025	Sở Công thương	Thuế tỉnh An Giang; Sở, ban, ngành tỉnh; UBND	

	các làng nghề thủ công mỹ nghệ dựa trên công nghệ số và dữ liệu số; hình thành liên kết, chuỗi cung ứng số hoá toàn trình từ khâu phân phối hàng hoá, quản lý kho hàng đến quản trị kinh doanh, thương mại trên các kênh số; Đẩy mạnh công tác quản lý thuế, tiếp tục cung cấp các dịch vụ thuế điện tử hỗ trợ việc kê khai, nộp thuế theo phương thức điện tử, triển khai các giải pháp về hóa đơn điện tử đối với hoạt động thương mại điện tử, livestream bán hàng trên các nền tảng công nghệ số; Xây dựng mô hình quản lý rủi ro đối với tổ chức, cá nhân kinh doanh thương mại điện tử, livestream bán hàng; đẩy mạnh áp dụng trí tuệ nhân tạo (AI) để xử lý dữ liệu lớn, đưa ra các cảnh báo đối với trường hợp có rủi ro về thuế; Triển khai triệt để giải pháp hoá đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền đối với dịch vụ ăn uống, chống thất thu thuế, thất thu ngân sách; Ưu tiên phát triển và thúc đẩy sử dụng nền tảng chuyển đổi số lĩnh vực bán buôn, bán lẻ.	thủ công mỹ nghệ dựa trên công nghệ số và dữ liệu số; hình thành liên kết, chuỗi cung ứng số hoá toàn trình từ khâu phân phối hàng hoá, quản lý kho hàng đến quản trị kinh doanh, thương mại trên các kênh số; Đẩy mạnh công tác quản lý thuế, tiếp tục cung cấp các dịch vụ thuế điện tử hỗ trợ việc kê khai, nộp thuế theo phương thức điện tử, triển khai các giải pháp về hóa đơn điện tử đối với hoạt động thương mại điện tử, livestream bán hàng trên các nền tảng công nghệ số; Xây dựng mô hình quản lý rủi ro đối với tổ chức, cá nhân kinh doanh thương mại điện tử, livestream bán hàng; đẩy mạnh áp dụng trí tuệ nhân tạo (AI) để xử lý dữ liệu lớn, đưa ra các cảnh báo đối với trường hợp có rủi ro về thuế; Triển khai triệt để giải pháp hoá đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền đối với dịch vụ ăn uống, chống thất thu thuế,			xã, phường, đặc khu	
--	---	--	--	--	----------------------------	--

		thất thu ngân sách; Ưu tiên phát triển và thúc đẩy sử dụng nền tảng chuyển đổi số lĩnh vực bán buôn, bán lẻ.				
40	Phát triển kinh tế số trong lĩnh vực nông nghiệp: Phát triển kinh tế số lĩnh vực nông nghiệp chú trọng nông nghiệp thông minh, nông nghiệp chính xác, tăng tỷ trọng của nông nghiệp công nghệ số trong nền kinh tế; Triển khai ứng dụng các giải pháp công nghệ trồng trọt, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản mang lại năng suất và giá trị kinh tế cao; Tăng cường kết nối ứng dụng công nghệ số giữa các hợp tác xã với vùng trồng nông nghiệp, cơ sở sản xuất chế biến và các kênh số tiêu thụ nông sản hình thành chuỗi sản xuất nông nghiệp số toàn trình từ khâu sản xuất đến phân phối, tiêu thụ sản phẩm; Hình thành chuỗi cung ứng nông nghiệp và truy xuất nguồn gốc nông sản toàn trình từ lúc nuôi trồng cho đến khi tới tay người tiêu dùng; Tổ chức thực hiện việc xây dựng các bộ dữ liệu ngành nông nghiệp và các kịch bản sử dụng dữ liệu.	Phát triển kinh tế số lĩnh vực nông nghiệp chú trọng nông nghiệp thông minh, nông nghiệp chính xác, tăng tỷ trọng của nông nghiệp công nghệ số trong nền kinh tế; Triển khai ứng dụng các giải pháp công nghệ trồng trọt, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản mang lại năng suất và giá trị kinh tế cao; Tăng cường kết nối ứng dụng công nghệ số giữa các hợp tác xã với vùng trồng nông nghiệp, cơ sở sản xuất chế biến và các kênh số tiêu thụ nông sản hình thành chuỗi sản xuất nông nghiệp số toàn trình từ khâu sản xuất đến phân phối, tiêu thụ sản phẩm; Hình thành chuỗi cung ứng nông nghiệp và truy xuất nguồn gốc nông sản toàn trình từ lúc nuôi trồng cho đến khi tới tay người tiêu dùng; Tổ chức	Năm 2025	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc khu	

		thực hiện việc xây dựng các bộ dữ liệu ngành nông nghiệp và các kịch bản sử dụng dữ liệu.				
41	Phát triển kinh tế số trong lĩnh vực văn hóa, du lịch: Phát triển kinh tế số du lịch theo hướng ứng dụng công nghệ nhằm tối ưu hóa hoạt động quản trị, vận hành, khai thác, kinh doanh của các cơ sở lưu trú, các danh lam thắng cảnh, các khu du lịch, khu vui chơi, giải trí, các khu bảo tồn di sản văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc; Thông qua một nền tảng quản trị và kinh doanh du lịch dùng chung, giải quyết các bài toán quản trị và kinh doanh du lịch của địa phương và ở tầm quốc gia, mỗi địa phương có số liệu thống kê chính xác, theo thời gian thực về số lượng khách du lịch đến và lưu trú trên địa bàn tỉnh mình; Tổ chức thực hiện việc thu thập, số hóa, hình thành kho dữ liệu và thư viện số cho văn hóa, nghệ thuật của dân tộc, các di sản văn hóa, di tích quốc gia, di tích quốc gia đặc biệt...; Xây dựng kho dữ liệu lớn và các kịch bản sử dụng dữ liệu về khách du lịch, hành vi tiêu dùng của khách du lịch; dữ liệu lớn về các chương trình du lịch, tua du lịch, cơ sở lưu trú, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch phục vụ việc	Phát triển kinh tế số du lịch theo hướng ứng dụng công nghệ nhằm tối ưu hóa hoạt động quản trị, vận hành, khai thác, kinh doanh của các cơ sở lưu trú, các danh lam thắng cảnh, các khu du lịch, khu vui chơi, giải trí, các khu bảo tồn di sản văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc; Thông qua một nền tảng quản trị và kinh doanh du lịch dùng chung, giải quyết các bài toán quản trị và kinh doanh du lịch của địa phương và ở tầm quốc gia, mỗi địa phương có số liệu thống kê chính xác, theo thời gian thực về số lượng khách du lịch đến và lưu trú trên địa bàn tỉnh mình; Tổ chức thực hiện việc thu thập, số hóa, hình thành kho dữ liệu và thư viện số cho văn hóa, nghệ thuật của dân tộc, các di sản văn hóa, di tích quốc	Năm 2025	Sở Văn hóa và Thể thao; Sở Du lịch	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc khu	

	khai thác sử dụng chung để phát triển du lịch.	gia, di tích quốc gia đặc biệt...; Xây dựng kho dữ liệu lớn và các kịch bản sử dụng dữ liệu về khách du lịch, hành vi tiêu dùng của khách du lịch; dữ liệu lớn về các chương trình du lịch, tua du lịch, cơ sở lưu trú, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch phục vụ việc khai thác sử dụng chung để phát triển du lịch.				
42	Phát triển kinh tế số trong lĩnh vực logistics: Phát triển kinh tế số lĩnh vực logistics theo hướng ứng dụng công nghệ nhằm tối ưu chi phí logistics toàn trình, xuyên suốt toàn bộ quá trình vận chuyển hàng hóa từ các cảng biển, cửa khẩu, kho - bãi - cảng tới tận tay người tiêu dùng và ngược lại; Mở rộng dịch vụ thu phí, giá và tiền dịch vụ khác liên quan đến hoạt động giao thông của phương tiện đường bộ thông qua tài khoản giao thông để đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trong lĩnh vực giao thông vận tải.	Phát triển kinh tế số lĩnh vực logistics theo hướng ứng dụng công nghệ nhằm tối ưu chi phí logistics toàn trình, xuyên suốt toàn bộ quá trình vận chuyển hàng hóa từ các cảng biển, cửa khẩu, kho - bãi - cảng tới tận tay người tiêu dùng và ngược lại; Mở rộng dịch vụ thu phí, giá và tiền dịch vụ khác liên quan đến hoạt động giao thông của phương tiện đường bộ thông qua tài khoản giao thông để đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trong lĩnh vực giao thông vận tải.	Năm 2025	Sở Công thương	Sở Xây dựng; Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc khu	

43	Phát triển kinh tế số trong lĩnh vực công nghiệp sản xuất, chế tạo: Phát triển kinh tế số trong lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo theo hướng ứng dụng nền tảng số công nghệ tiên tiến, hiện đại để thực hiện chuyển đổi các nhà máy trở thành các nhà máy thông minh, sử dụng năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, giảm thiểu phát thải ra môi trường, phù hợp với xu hướng phát triển xanh trên thế giới; Triển khai thí điểm mô hình nhà máy thông minh tại một số nhà máy sản xuất như: dệt may, chế biến nông sản; tự động hóa các khâu của quá trình sản xuất kinh doanh, từ khâu kiểm tra nguyên vật liệu, chế biến, sản xuất, lắp ráp cho tới khâu kiểm soát chất lượng, đóng gói.	Phát triển kinh tế số trong lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo theo hướng ứng dụng nền tảng số công nghệ tiên tiến, hiện đại để thực hiện chuyển đổi các nhà máy trở thành các nhà máy thông minh, sử dụng năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, giảm thiểu phát thải ra môi trường, phù hợp với xu hướng phát triển xanh trên thế giới; Triển khai thí điểm mô hình nhà máy thông minh tại một số nhà máy sản xuất như: dệt may, chế biến nông sản; tự động hóa các khâu của quá trình sản xuất kinh doanh, từ khâu kiểm tra nguyên vật liệu, chế biến, sản xuất, lắp ráp cho tới khâu kiểm soát chất lượng, đóng gói.	Năm 2025	Sở Công thương	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc khu	
44	Phát triển kinh tế số gắn liền tài chính, ngân hàng: Ứng dụng dữ liệu để nâng cao năng lực chống rủi ro tài chính, thúc đẩy phát triển tài chính số, thúc đẩy chia sẻ và lưu thông hiệu quả dữ liệu tín dụng tài chính, dữ liệu tín dụng công và dữ liệu tín dụng thương mại trên cơ sở	Ứng dụng dữ liệu để nâng cao năng lực chống rủi ro tài chính, thúc đẩy phát triển tài chính số, thúc đẩy chia sẻ và lưu thông hiệu quả dữ liệu tín dụng tài chính, dữ liệu tín dụng công và dữ liệu tín	Năm 2025	Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Khu vực 15	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc khu	

	tuân thủ và an toàn pháp lý, hỗ trợ chia sẻ dữ liệu kiểm soát rủi ro giữa các bên tổ chức tài chính và tích hợp phân tích tài chính dữ liệu đa chiều như thị trường, tài sản tín dụng và xác minh rủi ro phát huy đầy đủ vai trò thúc đẩy của công nghệ tài chính và các yếu tố dữ liệu nhằm hỗ trợ và nâng cao khả năng chống gian lận và chống rửa tiền của các tổ chức tài chính và cải thiện mức độ cảnh báo và phòng ngừa rủi ro.	dụng thương mại trên cơ sở tuân thủ và an toàn pháp lý, hỗ trợ chia sẻ dữ liệu kiểm soát rủi ro giữa các bên tổ chức tài chính và tích hợp phân tích tài chính dữ liệu đa chiều như thị trường, tài sản tín dụng và xác minh rủi ro phát huy đầy đủ vai trò thúc đẩy của công nghệ tài chính và các yếu tố dữ liệu nhằm hỗ trợ và nâng cao khả năng chống gian lận và chống rửa tiền của các tổ chức tài chính và cải thiện mức độ cảnh báo và phòng ngừa rủi ro.				
45	Phát triển kinh tế số gắn liền với tài nguyên, môi trường, xanh, bền vững: Tổ chức triển khai việc số hóa, phát triển kho dữ liệu lớn và các kịch bản sử dụng dữ liệu trong lĩnh vực tài nguyên môi trường, bao gồm: nền địa lý; đất đai; viễn thám; khí tượng thủy văn; biến đổi khí hậu; môi trường; nguồn thải; đa dạng sinh học; tài nguyên nước; địa chất, khoáng sản; quan trắc tài nguyên và môi trường.	Tổ chức triển khai việc số hóa, phát triển kho dữ liệu lớn và các kịch bản sử dụng dữ liệu trong lĩnh vực tài nguyên môi trường, bao gồm: nền địa lý; đất đai; viễn thám; khí tượng thủy văn; biến đổi khí hậu; môi trường; nguồn thải; đa dạng sinh học; tài nguyên nước; địa chất, khoáng sản; quan trắc tài nguyên và môi trường.	Năm 2025	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc khu	

b)	Xã hội số					
46	Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp: phổ cập định danh số; thanh toán điện tử; hóa đơn điện tử; chữ ký số và chứng thực chữ ký số,... trong các ngành, lĩnh vực của đời sống, các hoạt động kinh tế - xã hội.		Năm 2025	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Công thương; Công an tỉnh; Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 15	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc khu	
47	Phát triển trường học số: thực hiện chuyển đổi số trong trường học các cấp thuộc phạm vi quản lý	Thực hiện chuyển đổi số trong trường học các cấp thuộc phạm vi quản lý. Trước hết là ứng dụng công nghệ số hiệu quả trong công tác quản lý, quản trị nhà trường; trong công tác giảng dạy và học tập. Tập trung thực hiện các nhiệm vụ theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án " <i>Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm</i>	2025	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc khu	

		2030"				
48	Phát triển bệnh viện số: thực hiện từng bước chuyển đổi số toàn diện trong các bệnh viện thuộc phạm vi quản lý	Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện chuyển đổi số toàn diện trong các bệnh viện thuộc phạm vi quản lý. Trong đó, chú trọng phát triển các nền tảng số phục vụ công tác quản lý hành chính tại bệnh viện; hỗ trợ công tác khám, chữa bệnh tại chỗ và từ xa; phát triển, sử dụng hồ sơ bệnh án điện tử, tiến tới không sử dụng bệnh án giấy, thanh toán viện phí không dùng tiền mặt	2025	Sở Y tế	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc khu	
IX	Nâng cao nhận thức, tuyên truyền, truyền thông và các giải pháp khác đẩy mạnh chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin					
49	Triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2025 trên địa bàn tỉnh; Tổ chức chuỗi sự kiện Chuyển đổi số tỉnh năm 2025, trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ và điều kiện thực tế của tỉnh, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với mục đích, ý nghĩa, chủ đề của Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2025	Triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2025 trên địa bàn tỉnh; Tổ chức chuỗi sự kiện Chuyển đổi số tỉnh năm 2025, trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ và điều kiện thực tế của tỉnh, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với mục đích, ý nghĩa, chủ đề	Năm 2025	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc khu	

		của Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2025				
50	Phát động phong trào thi đua Chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước cấp tỉnh, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh nhằm đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý của các cơ quan nhà nước, phục vụ người dân và doanh nghiệp	Phát động phong trào thi đua Chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước cấp tỉnh, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh nhằm đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý của các cơ quan nhà nước, phục vụ người dân và doanh nghiệp	Năm 2025	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc khu	
51	Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp với nội dung, hình thức triển khai đa dạng, phong phú, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế (cuộc thi, video, poster, tài liệu tuyên truyền; kênh truyền thông trực tuyến trên các phương tiện, nền tảng số, kênh truyền thông trực tiếp; lồng ghép với các hoạt động của các ngành, lĩnh vực...) để tuyên truyền, truyền thông các chủ trương, định hướng chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số; chương trình, kế hoạch chuyển đổi số của địa phương; vai trò, lợi ích của chuyển đổi số đối với người dân, doanh nghiệp; sử dụng dịch vụ công trực tuyến; tuyên	Xây dựng Chuyên mục “Chuyển đổi số và Truyền thông năm 2025” phát sóng định kỳ hàng tuần trên Báo và Phát thanh truyền hình tỉnh An Giang	Năm 2025	Sở Khoa học và Công nghệ	Báo và Phát thanh truyền hình tỉnh An Giang; Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc khu	
		Ứng dụng các kênh truyền thông đa dạng để nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ Chính quyền số	Năm 2025	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc khu	Sở Khoa học và Công nghệ	

	truyền, phòng chống lừa đảo trực tuyến, bảo vệ thông tin cá nhân,...					
52	Gắn kết CCHC với chuyển đổi số;... để các cơ quan, tổ chức, CBCC, người dân, doanh nghiệp nâng cao nhận thức, tích cực tham gia, đẩy mạnh hoạt động chuyển đổi số thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ cho người dân, doanh nghiệp;		Năm 2025	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc khu	
53	Xây dựng, ban hành tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số của tỉnh	Tham mưu UBND tỉnh cập nhật, sửa đổi, bổ sung Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế.	Thường xuyên	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc khu	
54	Triển khai các hoạt động kiểm tra, giám sát, đo lường bằng các công cụ, phương tiện trực tuyến; kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin định kỳ cho hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý (tối thiểu 01 lần/02 năm đối với hệ thống cấp độ 1, cấp độ 2; 01 lần/năm đối với hệ thống thông tin cấp độ 3, cấp độ 4; 01 lần/06 tháng đối với hệ thống thông tin cấp độ 5). Rà soát danh sách các webiste (.gov.vn) bao gồm cả các sub domain để tiến hành đánh giá an toàn thông tin định kỳ và triển khai gán nhãn tín nhiệm mạng cho các website; rà soát,	Triển khai các hoạt động kiểm tra, giám sát, đo lường bằng các công cụ, phương tiện trực tuyến; kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin định kỳ cho hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý (tối thiểu 01 lần/02 năm đối với hệ thống cấp độ 1, cấp độ 2; 01 lần/năm đối với hệ thống thông tin cấp độ 3, cấp độ 4; 01 lần/06 tháng đối với hệ thống thông tin cấp độ 5). Rà soát danh sách các	Thường xuyên	Công an tỉnh	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND xã, phường, đặc khu	

	cảnh bảo an toàn thông tin mạng, lộ lọt thông tin cá nhân	website (.gov.vn) bao gồm cả các sub domain để tiến hành đánh giá an toàn thông tin định kỳ và triển khai gán nhãn tín nhiệm mạng cho các website; rà soát, cảnh bảo an toàn thông tin mạng, lộ lọt thông tin cá nhân				
--	---	---	--	--	--	--

Danh mục gồm: 54 nhiệm vụ./.